TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 26/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thái Quang Định;
2. Bà Vũ Thị XuY.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Y, (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1980 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKTT: tổ 1, khu Bạch Đ, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: tổ 1, khu Đá B, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Đặng Thị Đ; có vợ là Vũ Thị G, đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2004;

Tiền án:

- Ngày 24/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 30/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 07/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 16/11/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Ngày 20/10/2022, bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh bạc với hình thức Mua các số lô, số đề.

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí (nay là thành phố Uông Bí) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 20/02/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Ngày 05/8/2006, chấp hành xong án phạt tù.

- Năm 2007, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh).

- Năm 2012, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh).

- Năm 2018, bị Công an phường Phương N, thành phố Uông Bí xử phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 22/5/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Hữu T, (tên gọi khác: không), sinh ngày 26/4/1998 tại Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 1, khu Hồng H, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Lê Thị Kh, có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh năm 1998, có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 22/5/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thanh T1, (tên gọi khác: không), sinh ngày 15/12/1990 tại Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 36C, khu 10, phường Quang T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Kh và bà Phùng Thị Th, có vợ là Mai Thị Thanh Th sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 30/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 22/5/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Chị Lê Thị V. Vắng mặt.

2. Anh Lê Quốc Kh. Vắng mặt.

3.Chị Hoàng Thị Th. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Anh C.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 22/5/2023 Hoàng Văn Y gọi điện rủ Phạm Hữu T đến nhà chơi (với mục đích rủ T góp tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng) khi T đang ở nhà Y, thì Nguyễn Thanh T1 gọi cho Y hỏi mua 500.000 đồng ma tuý loại "đá", Y đồng ý hẹn T1 đến nhà. Khoảng 30 phút sau, T1 đến gặp Y và T, T1 chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của T, sau đó đi ra quán nước gần nhà Y ngồi chờ. Y đưa cho T 300.000 đồng, T góp thêm 500.000 đồng để đi mua ma túy. T gọi điện thoại cho người phụ nữ (không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 gam ma túy loại "đá", người này đồng ý bán

với giá 1.300.000 đồng và yêu cầu T chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng mang tên Lê Thị V trước. Sau khi nhận được tiền người bán ma túy hẹn gặp và giao cho T 01 túi ma túy đá ở khu vực gần Trường dạy lái xe Nam Triệu (thuộc huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng). Khoảng 15 phút sau khi T đi khỏi nhà Y, Trần Đại Đ (bạn của Y) đến nhà Y chơi. Khi thấy T quay lại, Y bảo Đ đi ra ngoài, chỉ còn Y và T ở trong phòng ngủ. T đưa cho Y túi ma túy đá vừa mua được, Y chia ma tuý bên trong túi vừa nhận vào một túi nilon khác đưa cho T, đồng thời bảo T mang ra đưa cho T1 rồi gọi Đ vào để cùng nhau sử dụng ma túy. Y đổ hết số ma túy còn lại vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý loại đá sau đó châm lửa để Y, T và Đ cùng nhau sử dụng hết số ma tuý này.

Sau khi nhận được ma túy T1 chờ đón xe đi về để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ túi ma túy T1 vừa mua của Y. Ngoài ra, còn tạm giữ của T1 một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, bên trong lắp sim số 0984.143.134. T1 còn khai nhận, vào buổi trưa ngày 16/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy loại đá, T1 gọi cho Y hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T1 đến nhà Y, Y yêu cầu T1 nạp 500.000 đồng trực tiếp vào tài khoản trò chơi Ubet của Y, sau đó Y hướng dẫn T1 đến một gốc cây xoan ở sân nhà Y để lấy ma túy. T1 nhặt và mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long thấy bên trong có một túi ma túy đá, T1 cầm số túi ma túy này về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn Y. Tại thời điểm khám xét trong nhà Y có Hoàng Văn Y, Phạm Hữu T và Trần Đại Đ. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh được đục hai lỗ nhỏ, một lỗ gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 15cm, lỗ còn lại gắn một ống thủy tinh màu trắng dài khoảng 15cm, một đầu thẳng, một đầu được uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn dính chất dạng vết màu đen; 01 lọ nhựa màu hồng, thân lọ in chữ XYLITOL bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x7) cm, bên trong có 13 viên nén hình trụ tròn màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7x12) cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x6,5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Ngoài ra, còn tạm giữ của Y: 01 điện thoại đi động nhãn hiệu iPhone, vỏ màu đen, bên trong lắp sim số 0766.742.833; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, bên trong lắp sim số 0964.511.794; tạm giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, vỏ màu trắng, bên trong lắp sim số: 0877.557.719.

Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh T1 là chất ma túy loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,156 gam.

+ 13 viên nén hình trụ tròn màu đỏ, một mặt của mỗi viên đều in chữ "WY" thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Y là chất ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng 1,251g gam.

+ Chất bột màu trắng có trong túi nilon và gói giấy bạc màu vàng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Y là chất ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,146 gam.

+ Cặn màu đen, dạng vết dính bên trong bầu tròn của ống thủy tinh thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Y là chất ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Tại Bản kết luận giám định số 653/KL-KTHS, ngày 27/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết quả giám định trong 03 mẫu nước tiểu gửi giám định của Hoàng Văn Y, Phạm Hữu T, Trần Đại Đ đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T và Hoàng Văn Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 645/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh T1, bên trong có lắp sim số 0984.143.134, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen thu giữ của Hoàng Văn Y, bên trong có lắp sim số 0766.742.833, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Hoàng Văn Y, bên trong có lắp sim số 0964.511.794, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng thu giữ của Phạm Hữu T, bên trong có lắp sim số 0877.557.719, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai bằng nhựa xanh được đục hai lỗ nhỏ, một lỗ gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 15cm.

- 01 lọ bằng nhựa màu hồng trên thân lọ có in chữ Xylitol.

Số vật chứng trên hiện đang được thu giữ và quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí.

Bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSUB ngày 05/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Hoàng Văn Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Thanh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y từ 08 (tám)

năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hoàng Văn Y phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 16 (mười sáu) năm tù đến 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù đến 08 (năm) tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 645/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại số 0984.143.134, 0766.742.833, 0877.557.719. Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai bằng nhựa xanh được đục hai lỗ nhỏ, một lỗ gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 15cm, 01 lọ bằng nhựa màu hồng trên thân lọ có in chữ Xylitol không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo Hoàng Văn Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh bên trong có lắp sim số 0964.511.794.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen thu giữ của Hoàng Văn Y, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng thu giữ của Phạm Hữu T.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Số tiền này do bị cáo Hoàng Văn Y bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 ngày 16/5/2023).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Số tiền này do các bị cáo Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T bán ma túy cho Nguyễn Thanh T1 ngày 22/5/2023 (mỗi bị cáo nộp 250.000 đồng vào Ngân sách nhà nước).

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T và Hoàng Văn Y đều thừa nhận hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội nên không tranh luận; các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T và Hoàng Văn Y đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra đều phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (đối với Nguyễn Thanh T1) lập hồi 12 giờ 05 phút ngày 22/5/2023 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 13 giờ 05 phút cùng ngày; phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn Y lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 22/5/2023 và biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Hữu T lập hồi 15 giờ 51 phút ngày 22/5/2023, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định số: 645/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đều là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định, ngày 16/5/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Thanh T1 đã mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của Hoàng Văn Y tại chỗ ở của Hoàng Văn Y thuộc tổ 1, khu Đá Bạc, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Tiếp đến, trưa ngày 22/5/2023 Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T cùng nhau góp tiền mua ma túy loại Methamphetamine rồi chia nhỏ bán cho T1 01 gói ma túy có khối lượng 0,156 gam tại chỗ ở của Y, mục đích để T1 sử dụng. Số ma túy còn lại Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T tổ chức cho Trần Đại Đ sử dụng cùng. Ngoài ra, Y còn tàng trữ trái phép 0,146 gam ma tuý loại Heroine và 1,251 gam ma túy loại Methamphetamine tại chỗ ở mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Hoàng Văn Y phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là 1,553 gam. Bị cáo Hoàng Văn Y đã hai lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh T1, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên và phạm tội mới khi chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung. Bị cáo Phạm Hữu T phạm tội lần đầu, cùng Hoàng Văn Y bán

ma túy cho bị cáo T1 và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên.Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn Y đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chấ ma túy" quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Hữu T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSUB ngày 05/10/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với các bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy:

Bị cáo Hoàng Văn Y đã từng bị xử phạt tù nhiều lần, có nhiều tiền án chưa được xóa án tích và bị cáo Nguyễn Thanh T1 có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù đã được xóa án tích. Bị cáo Phạm Hữu T phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo mặc dù biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện là chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T:

Trong vụ án này các bị cáo Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T đều có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc hay có kế hoạch từ trước. Trong đó bị cáo Hoàng Văn Y có vai trò đầu vụ, là người khởi xướng, góp tiền mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ và tổ chức cho T, anh Trần Đại Đ sử dụng và bán trái phép ma túy cho bị cáo T1. Bị cáo Phạm Hữu T có vai trò thứ hai, bị cáo là người góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy, đồng thời là người đưa ma túy và nhận tiền bán ma túy của Nguyễn Thanh T1, bị cáo đã cùng bị cáo Y tổ chức cho anh Đ sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với từng bị cáo về hành vi phạm tội tương ứng với tội danh của từng bị cáo bị đưa ra xét xử và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Nhưng xét thấy các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định

và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 645/KL-KTHS là vật cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 03 sim điện thoại số 0984.143.134, 0766.742.833, 0877.557.719 liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh T1, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen thu giữ của Hoàng Văn Y, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng thu giữ của Phạm Hữu T cùng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Hoàng Văn Y bên trong có lắp sim số 0964.511.794, bị cáo Y không sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Y.

Đối với 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai bằng nhựa xanh được đục hai lỗ nhỏ, một lỗ gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 15cm, 01 lọ bằng nhựa màu hồng trên thân lọ có in chữ Xylitol không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Hoàng Văn Y bán ma túy cho Nguyễn Thanh T1 ngày 16/5/2023 là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Hoàng Văn Y và Phạm Hữu T bán ma túy cho Nguyễn Thanh T1 ngày 22/5/2023 là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách (mỗi bị cáo nộp 250.000 đồng vào Ngân sách nhà nước).

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Phạm Hữu T tại thành phố Hải Phòng, do không xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí:

Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Y phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hoàng Văn Y phải chấp hành hình phạt chung

cho cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 02 (hai) năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/5/2023.

Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng:

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 645/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại số 0984.143.134, 0766.742.833, 0877.557.719.

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai bằng nhựa xanh được đục hai lỗ nhỏ, một lỗ gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 15cm, 01 lọ bằng nhựa màu hồng trên thân lọ có in chữ Xylitol không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen thu giữ của Hoàng Văn Y, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng thu giữ của Phạm Hữu T.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn Y 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu xanh bên trong có lắp sim số 0964.511.794.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, ngày 09/10/2023).

5. Truy thu số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Văn Y là 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) và của bị cáo Phạm Hữu T là 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng) để nộp Ngân sách nhà nước.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn Y, Phạm Hữu T, Nguyễn Thanh T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Đức